

(27)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 34  
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 34**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Trên cơ sở nội dung chất vấn, trả lời chất vấn và kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 34.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã kịp thời phản ánh và lựa chọn những vấn đề có trọng tâm, trọng điểm mà cử tri, Nhân dân quan tâm để chất vấn tại Kỳ họp. Đồng thời, ghi nhận tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm của các ông, bà thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc, thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị trong việc trả lời các nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Chủ tọa kỳ họp.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với những nội dung giải pháp, cam kết của giám đốc các sở, ngành: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng và Công An tỉnh đã trực tiếp trả lời chất vấn tại Kỳ họp đã báo cáo, giải trình với Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên chất vấn.

Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những giải pháp trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn và tập trung thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

**1.** Về quản lý nhà nước đối với công tác tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích, di sản gắn với chuyển đổi số

- *Rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý di tích:* Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND cấp xã tổ chức khăn trương thực hiện và hoàn thành việc rà soát đánh giá hiện trạng tổng thể hệ thống di tích trên địa bàn tỉnh; phân loại mức độ xuống cấp, xác định rõ thứ tự ưu tiên và phương án xử lý cụ thể đối với từng di tích; đồng thời, rà soát, hoàn thiện cơ chế phân cấp mạnh mẽ trong quản lý di tích, gắn với cơ chế kiểm

tra, giám sát bảo đảm rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành; khắc phục dứt điểm tình trạng chông chéo, buông lỏng hoặc bỏ trống quản lý, gắn trách nhiệm của các cấp tương xứng với giá trị di tích cụ thể, nhất là sau sắp xếp đơn vị hành chính.

- *Tu bổ, tôn tạo di tích gắn với huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực:* Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; phối hợp Sở Tài chính, UBND cấp xã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổng thể tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích giai đoạn 2026–2030; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các di tích xuống cấp nghiêm trọng, di tích có giá trị lịch sử, văn hóa tiêu biểu gắn với phát triển du lịch bền vững. Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động tại các di tích; đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp phục vụ trùng tu và khai thác hiệu quả giá trị của di tích. Tổ chức thực hiện hoàn thành trong giai đoạn 2026–2030.

- *Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý di tích gắn với bảo đảm yêu cầu chuyên môn và phát huy vai trò cộng đồng:* Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý di tích; tổ chức số hóa hồ sơ, dữ liệu di tích; ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ bảo tồn hiện đại trong theo dõi, đánh giá hiện trạng di tích. Thực hiện nghiêm các quy trình, tiêu chuẩn chuyên môn trong tu bổ, tôn tạo, bảo đảm giữ gìn tính nguyên gốc, tính xác thực của di tích; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn nhằm nâng cao nhận thức xã hội; phát huy vai trò của cộng đồng trong quản lý, giám sát và tham gia bảo vệ, khai thác giá trị di sản; nâng cao nhận thức xã hội về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- *Đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản Văn hóa thế giới, Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử – Vĩnh Nghiêm – Côn Sơn, Kiếp Bạc:* Yêu cầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, UBND cấp xã liên quan: (1) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành xây dựng cơ chế liên kết, quản lý thống nhất giữa các phường, xã, đặc khu trong không gian di sản; bảo đảm đồng bộ trong quy hoạch, phân vùng bảo vệ, giám sát di sản; quản lý theo đúng các nguyên tắc về tính xác thực, tính toàn vẹn và phát triển bền vững; gắn quản lý, bảo tồn với phát huy giá trị, phục vụ phát triển. Hoàn thành trong năm 2026. (2) Thực hiện nghiêm công tác bảo tồn; ưu tiên giữ gìn nguyên gốc, nguyên dạng các công trình kiến trúc, cảnh quan và không gian linh thiêng của Thiền phái Trúc Lâm; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động xây dựng, tu bổ và khai thác du lịch trong khu vực bảo vệ và vùng đệm. (3) Đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa toàn diện; xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất; ứng dụng công nghệ 3D và các kỹ thuật hiện đại phục vụ quản lý, bảo tồn, giáo dục truyền thống và quảng bá di sản; phát triển các sản phẩm văn hóa – du lịch tâm linh đặc trưng, thúc đẩy kinh tế di sản bền vững. (4) Tăng cường nghiên cứu khoa học, truyền thông, giáo dục di sản; tham mưu các giải pháp huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công – tư và các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Quần thể di tích.

2. Về quản lý nhà nước về văn hóa thông tin, du lịch, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cộng đồng

- *Quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao gắn với mô hình chính quyền địa phương hai cấp:* Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã, phường, đặc khu khăn trương rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở và các điểm vui chơi cộng đồng; xác định rõ các điểm nghẽn về quy hoạch, đầu tư, quản lý và khai thác; hướng dẫn các địa phương nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành và sử dụng thiết chế sau đầu tư. Rà soát, bố trí quỹ đất phù hợp tại các vị trí trung tâm cho công trình văn hóa, thể thao, điểm vui chơi cộng đồng; lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, đề đầu tư nâng cấp, sửa chữa thiết chế theo hướng đồng bộ, hiệu quả. Huy động triệt để quỹ đất công cộng thuận tiện trong khu dân cư, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư, vận hành, khai thác thiết chế; lắp đặt dụng cụ thể thao ngoài trời, thiết bị vui chơi cho trẻ em; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm chất lượng đầu tư và hiệu quả sử dụng sau đầu tư. Hoàn thành rà soát, đánh giá trong năm 2026.

- *Phát triển các sản phẩm văn hóa chủ lực gắn với vùng miền, nhất là khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số:* Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, UBND các xã, phường, đặc khu, nhất là các địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo nghiên cứu, xây dựng định hướng phát triển các sản phẩm văn hóa – du lịch mang bản sắc đặc trưng của từng vùng, gắn với tiềm năng, lợi thế địa phương; đẩy mạnh bảo tồn, phục hồi và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, nhất là di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số, kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy gắn với phát triển du lịch cộng đồng. Quan tâm hỗ trợ các địa phương miền núi, biên giới, hải đảo xây dựng mô hình du lịch văn hóa điểm mang đậm phong cách vùng miền; đào tạo nguồn nhân lực văn hóa – du lịch tại chỗ; tăng cường liên kết vùng, hình thành chuỗi sản phẩm và tuyến du lịch liên xã, liên vùng nhằm nâng cao hiệu quả khai thác và sức hấp dẫn của sản phẩm. Xây dựng định hướng và mô hình điểm trong giai đoạn 2026–2030.

- *Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo:* Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì rà soát, lập và tổ chức thực hiện quy hoạch quảng cáo ngoài trời theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp với cảnh quan đô thị và quy hoạch chung của tỉnh gắn với trách nhiệm quản lý của UBND các xã, phường, đặc khu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm về vị trí, kích thước, nội dung, ngôn ngữ quảng cáo, bảo đảm mỹ quan đô thị và an toàn xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng chuyên đổi số trong quản lý hoạt động quảng cáo; xây dựng cơ sở dữ liệu số thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; áp dụng các hình thức giám sát bằng hình ảnh, tiếp nhận phản ánh vi phạm qua các nền tảng số, phát huy vai trò giám sát của người dân. Khuyến khích phát triển các mô hình quảng cáo văn minh, thân thiện với môi trường, đáp ứng tiêu chí mỹ quan – an toàn – xanh, phù hợp định hướng phát triển đô thị bền vững của tỉnh.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành và UBND cấp xã liên quan tăng cường phối hợp, kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; chủ động

triển khai các giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả các nội dung đã được đại biểu HĐND và cử tri quan tâm.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vận động Nhân dân và doanh nghiệp tham gia quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản, thiết chế văn hóa, chuyển đổi số và hoạt động quảng cáo; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, kịp thời kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan đối với những bất cập phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

**3. Về quản lý nhà nước về an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao**

- *Nâng cao hiệu lực chỉ đạo, điều hành và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành:* Giao Công an tỉnh chủ trì; phối hợp cơ quan, sở ngành liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu tăng cường chỉ đạo, điều hành thống nhất công tác bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, bảo đảm rõ đầu mối, rõ trách nhiệm, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh. Ưu tiên bố trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phân tích, giám sát an ninh mạng cho lực lượng chuyên trách. Siết chặt quản lý nhà nước đối với các hoạt động trên không gian mạng, đăng ký, sử dụng SIM, tài khoản ngân hàng, ví điện tử; kịp thời phát hiện, khắc phục các sơ hở trong quản lý. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa, cảnh giác cho nhân dân trước các phương thức, thủ đoạn hành vi lừa đảo mới (*giả mạo cơ quan chức năng, đầu tư tài chính ảo, bắt cóc online....*), xâm phạm trên không gian mạng, gắn với trách nhiệm của chính quyền cơ sở.

- *Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an trong đấu tranh phòng, chống tội phạm công nghệ cao:* Công an tỉnh thường xuyên chủ động nắm chắc tình hình, quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện, triệt phá các băng nhóm, ổ nhóm lừa đảo, chiếm đoạt, cưỡng đoạt tài sản trên không gian mạng. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, giám định, phân tích dữ liệu số; đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ trong thu thập, bảo quản chứng cứ điện tử. Tăng cường phòng ngừa xã hội, đẩy mạnh tuyên truyền, cảnh báo sớm, công khai các phương thức, thủ đoạn phạm tội mới để nhân dân chủ động phòng ngừa. Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán và các cơ quan Trung ương nhất là trong trao đổi thông tin, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, thu hồi tài sản và xử lý triệt để các vụ việc.

- *Nâng cao trách nhiệm phối hợp của các sở, ngành, chính quyền cơ sở:* Các sở, ngành, UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên tăng cường phối hợp với lực lượng Công an trong thực hiện quản lý nhà nước về an ninh mạng; lồng ghép nội dung phòng, chống tội phạm công nghệ cao trong công tác quản lý chuyên ngành và tuyên truyền tại cơ sở. Chủ động phát hiện, cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan phục vụ công tác điều tra, xử lý vi phạm; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm sử dụng công nghệ cao, góp phần giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh

#### 4. Về giải pháp và tiến độ xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân

Để thực hiện mục tiêu hoàn thành 17.588 căn hộ nhà ở xã hội trong giai đoạn 2025-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/2/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng (cơ quan chủ trì) và các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân các xã, phường, đặc khu tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Khẩn trương điều chỉnh, phê duyệt Đề án phát triển Nhà ở xã hội tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030 làm cơ sở để xây dựng kế hoạch phát triển Nhà ở giai đoạn 2026 – 2030; trong đó phải xác định rõ danh mục dự án, quỹ đất, nguồn lực, phân kỳ từng năm và lộ trình thực hiện. Chỉ đạo đơn đốc đẩy nhanh các dự án đảm bảo tiến độ, sớm đưa dự án vào sử dụng; chuẩn bị tốt các điều kiện cho các dự án khởi công mới theo kế hoạch để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025; đồng thời đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của địa phương.

Thực hiện nghiêm quy định và công khai đầy đủ việc dành quỹ đất làm nhà lưu trú cho công nhân trong các khu công nghiệp và 20% quỹ đất ở trong các dự án nhà ở thương mại để phát triển nhà ở xã hội; hoàn thiện danh mục các dự án nhà ở xã hội ưu tiên làm cơ sở triển khai giai đoạn 2025-2030; chú ý điều tiết cơ cấu sản phẩm, đa dạng hóa loại hình nhà ở xã hội phù hợp thu nhập người lao động.

- *Nâng cao chất lượng quy hoạch, tạo quỹ đất lâu dài cho nhà ở xã hội:* Thực hiện ngay các quy định mới về nhà ở xã hội; tiếp tục cắt giảm, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện các thủ tục hành chính song song để rút ngắn thời gian và thường xuyên rà soát, nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt, giao đất và cấp phép xây dựng dự án nhà ở xã hội bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa các loại quy hoạch cấp tỉnh và các địa phương, phù hợp định hướng Quy hoạch tỉnh, đồng thời rà soát và thực hiện điều chỉnh quy hoạch, bảo đảm tính hệ thống, thống nhất giữa các quy hoạch của tỉnh, đảm bảo giải quyết các thủ tục không quá 3 tháng theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng tại Thông báo số 658/TB-TTg ngày 29/11/2025 tại phiên họp Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách phát triển nhà ở và thị trường bất động sản và chủ động tạo quỹ đất và dư địa lâu dài cho phát triển nhà ở xã hội.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương về phát triển nhà ở xã hội, nhất là Chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc thù phát triển nhà ở xã hội và Nghị quyết số 171/2024/QH15 của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất. Trong quý I năm 2026, hoàn thành sớm việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh để tổ chức triển khai thực hiện.

- Tăng cường kỷ cương, tính minh bạch, phòng ngừa tiêu cực trong quy trình xét duyệt, mua - bán, cho thuê nhà ở xã hội theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường minh bạch, phòng ngừa tiêu cực trong xét duyệt, mua, bán, cho thuê nhà ở xã hội. Bảo đảm công khai, minh bạch đầy đủ thông tin về quỹ nhà ở xã hội, điều kiện, quy trình tiếp cận và nguồn vốn tín dụng ưu đãi; thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát, hậu kiểm và xử lý nghiêm các hành vi môi giới trái phép, trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật. Thực hiện công khai các trường hợp vi phạm để cử tri và nhân dân biết, giám sát thực hiện. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để các doanh nghiệp có điều kiện, có quy đất sạch để triển khai các dự án nhà ở xã hội đảm bảo tiến độ, chất lượng, giá bán và đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định.

- Khẩn trương triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 87/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của HĐND tỉnh quy định chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chính sách Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2026-2030, trong đó có nội dung vay vốn để mua nhà ở xã hội; làm tốt công tác truyền thông để người dân biết về chính sách, tiếp cận vốn vay khi có nhu cầu để mua nhà ở xã hội.

## 5. Về khắc phục tình trạng ngập lụt đô thị

- Nghiên cứu lập quy hoạch các vùng xung yếu và tích hợp vào quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, tổ chức rà soát, cập nhật quy hoạch thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh, có tính toán kịch bản mưa lớn cực đoan, triều cường và nước biển dâng đến năm 2050, bảo đảm đồng bộ, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật hiện hành và các kịch bản biến đổi khí hậu; đồng thời, ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật đối với công trình xây dựng, cốt nền và hệ thống cây xanh ven biển theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với điều kiện khí hậu, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của từng khu vực.

- Trong năm 2026, hoàn thành rà soát năng lực hệ thống thoát nước đô thị trên toàn tỉnh (cống, mương, kênh dẫn, trạm bơm, hồ điều hòa, cửa xả, ...), ; xác định rõ các điểm nghẽn, khu vực quá tải hoặc có nguy cơ dâng ngược; Khẩn trương xây dựng danh mục các dự án thoát nước trọng điểm giai đoạn 2026 – 2030, trên cơ sở đánh giá đầy đủ hiện trạng và nhu cầu của hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch thoát nước và các kịch bản biến đổi khí hậu - nước biển dâng để tập trung bố trí nguồn lực triển khai đầu tư ngay các khu vực ưu tiên cần được xử lý cấp bách.

- Khảo sát, rà soát, xác định nhu cầu nạo vét hằng năm và các khu vực bồi lắng gây ách tắc dòng chảy để lập kế hoạch nạo vét định kỳ bảo đảm năng lực tiêu thoát nước đô thị. Đồng thời, hoàn thiện quy hoạch và bố trí đầy đủ các điểm đổ chất nạo vét trên bờ và ngoài biển; ưu tiên xử lý ngay các vị trí nghẽn dòng chảy, khu vực có nguy cơ ngập cao, bảo đảm thông thoáng cửa xả và luồng tiêu trong mùa mưa bão. Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng và các địa phương trong việc quản lý, bảo vệ hành lang thoát lũ, kênh mương, đê điều, đảm bảo công tác nạo vét, duy tu và nâng cấp công thoát

nước trên các tuyến đề được thực hiện đồng bộ, kịp thời gắn với công trình chỉnh trang đô thị khu dân cư hiện hữu đang triển khai.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt; kiên quyết xử lý đối với các chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân có hành vi tự ý thay đổi cốt nền, điều chỉnh cao độ, kết cấu hạ tầng kỹ thuật thoát nước không đúng quy hoạch, thiết kế được duyệt; các trường hợp lấn chiếm hành lang thoát nước. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ các dự án lấn biển, san lấp mặt nước, san nền tại khu vực ven biển, ven sông; yêu cầu thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động thủy văn - thủy lực, đánh giá tác động môi trường và các nội dung liên quan theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và pháp luật có liên quan, làm cơ sở xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và cấp phép xây dựng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác dự báo, quản lý và điều hành hệ thống thoát nước đô thị như : Hệ thống quản lý và điều hành thoát nước thông minh; hệ thống cảm biến thông minh (mức nước, lưu lượng) tại các điểm xung yếu như hố ga, hồ điều hòa, cửa xả để theo dõi và thu thập dữ liệu về tình trạng ngập lụt theo thời gian thực; phát triển và ứng dụng Mô hình thủy văn để dự báo sớm, chính xác các điểm ngập, thời gian ngập và thời gian tiêu thoát dựa trên dữ liệu mưa, triều cường và vận hành hệ thống cống, bơm phục vụ công tác điều hành ứng phó kịp thời.

### **Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết này; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết với Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các nội dung không chất vấn trực tiếp đã được các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời các đại biểu bằng văn bản.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 34 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Ủy ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, V1.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Thành**